NĂM THỨ TƯ — SỐ 347 | MỖI SỐ 5 xu | 庚午年十一月十二日 | NGÀY THỨ TƯ 31 DÉCEMBRE 1930

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm... 6$00	6$00
Sáu tháng. 3.50	3.50
Ba tháng.. 1.80	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Đường Đông-Ba — Huế
Giây thép nói số 43
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Ngày tháng đi qua, không kéo lại được, nên phải quí thì giờ.

DÉPOT LÉGAL
14/09

1931

Tiếng-Dân

VẤN ĐỀ ÂM-LỊCH VÀ DƯƠNG-LỊCH Ở XỨ TA

Phàm một quốc-gia một xã-hội nào mà gặp vào cái khoảng tân-cựu giao-thừa như nước ta ngày nay thì thế nào cũng hiện ra một cái cảnh-tượng dở-dang lộn-xộn. Đương trong khoảng ấy, những cái cũ kia, dầu hay dầu dở dằng-dính với bao nhiêu đều khác trong phong-tục tập-quán lưu-truyền lâu nay, không ai dùng một lưỡi-dao mà cắt đứt ngay được. Còn những đều mới nọ, chưa nói sự tiện cùng không tiện, mà vì cái cớ truyền-bá chưa đều, thông-hành chưa khắp, kẻ biết người không, kẻ thông người dốt, cũng không thể làm cho phổ-cập trong một trật. Bởi vậy nên trong xã-hội tự-nhiên bày ra một cái cảnh-tượng: Một sợi tơ mà nhuộm cả sắc xanh sắc vàng, một nẻo đường mà đi rẽ ngã Nam ngã Bắc. Cái vẽ so le ấy đã thành một cái lệ-chung trong khoảng quá độ thời-đại, không có đường nào tránh khỏi, chỉ khác nhau là thời-kỳ ấy lâu hay mau dài hay vắn mà thôi. Việc gì cũng theo công-lệ đó, vấn-đề dùng lịch chẳng qua là một việc trong trăm ngàn vấn-đề khác vậy.

Về vấn-đề dùng lịch nầy, báo Tiếng Dân số 253 ra ngày 29 Janvier 1930, đã đăng bài ông Ngu-công-Sơn bàn giải một cách rõ ràng, tưởng độc-giả đương còn nhớ. Đại ý bài ấy so sánh hai thứ lịch, đều tiện và không tiện thế nào, sau cùng tán đồng cái thuyết **« nên dùng dương-lịch »**, mà trước khi thi hành, cần phải sắp đặt châm-chước một cách cho thích-hợp với tình thế xã-hội ta trong khoảng hiện thời. Như bài ông Ngu-công-Sơn nói trên mà đã được thực hành thì năm nay trong xã-hội ta bớt được một đều lôi thôi về vấn đề dùng lịch. Nay bài kia còn nằm yên trên mặt giấy, mà ngày qua tháng lại, lại kéo đến khoảng giao thừa năm nay. (Ở xứ ta việc gì mà có hàm cái tánh chất mới cũ thì đều có vẻ dùng dằng lôi thôi như thế, không chỉ một việc dùng lịch, nghĩa là cái gì không thích cũng ngồi đợi cho đến ngày đào thải theo luật tự-nhiên mà thôi, không khi nào rước đón cái triều-lưu mà tự mình sắp đặt trước cho thích hợp, đó là một đều đáng buồn và đáng tiếc. Vả lại sự dùng lịch không quan hệ gì đến quốc thể!). Vậy nhân nhịp đầu năm dương-lịch này bày tỏ một ít ý kiến về sự dùng lịch, gọi là tán đồng cái thuyết của ông Ngu-công-Sơn, tưởng không phải là việc bàn phiếm.

Bài ông Ngu-công-Sơn bàn sự dùng dương-lịch như nói *« phát lịch cho dân gian trước ngày dùng lịch mới, truyền bố cho dân-gian một cái định luật, cùng trong lịch mới nên phụ chú ngày âm-lịch để tiện việc tra cứu v.v... »*, là nói về phương diện nhà chánh quyền, đương lúc đầu sắp dùng lịch mới, cần phải sắp đặt trước cho tiện trong dân-gian. Nay ký-giả viết bài nầy, không phải nói về mặt chánh-quyền mà chỉ nói về tình thế hoàn-cảnh, cùng sự cần thiết trong cuộc giao-tế về đường sinh-hoạt, buộc người mình phải dùng dương-lịch. Chưa kể việc khác, trước nói những công việc trong một nhà báo.

1.— Tin tức trong ngoài.— Tin tức trong ngoài hằng ngày qua lại, toàn là dùng ngày dương-lịch cả; chỉ trừ một số rất ít trong thôn-quê, nhằm nơi hang cùng ngõ hẹp mới thềnh thoảng có cái thư viết theo âm-lịch, mà cái tin ấy có đăng lên mặt báo thì nhà báo cũng phải tra xét và viết lại theo ngày dương lịch cho công chúng đồng hiểu. Thế là về đường tin tức âm-lịch đã sa vào cái cảnh địa không thích, mà có quyền âm-lịch, quanh năm cũng gác vào một xó, không hề dở đến.

2.— Giao thiệp với hoàn-cảnh. — Bất kỳ có việc gì mà giao-thiệp với kẻ khác, hoặc công hoặc tư, thư từ, khoán ước, kỳ hạn, thảy đều dùng ngày dương lịch, mà không khi nào dùng ngày âm lịch; có nhớ ngày âm-lịch cũng chỉ dùng để trông trăng mà thôi, không đem ngày âm-lịch mà giao-thiệp với ai cả.

3.— Ghi chép sổ sách. — Về mặt ghi chép sổ sách theo luật thương-mãi, hoặc dinh-nghiệp, cho đến công văn nầy nọ, nhứt thiết dùng ngày dương lịch, không cần phụ chú ngày âm-lịch, cũng không có đều gì sai.

Trên là nói chuyện thường trong một nhà báo mà dương lịch đã toàn chiếm cả công việc, về việc ghi ngày chép tháng, nhứt định phải theo lệ chung thông hành trên thế-giới ngày nay, mà không đường nào tránh được. Ngoài ra từ việc chánh-trị cho đến các việc khác, từ nơi thành-thị cho chí thôn-quê, gần như ai cũng cần phải theo dương-lịch mà dương-lịch thông hành cũng gần đã khắp cả mọi nơi. Nghiêm như Bộ Tỉnh có công-văn gì sức trong dân-gian, dầu dùng âm-lịch mà phải cước rõ tây lịch một bên, trong dân-gian có việc gì đưa đến quan lại cũng thế. Xem thế thì rõ âm-lịch ở xứ ta ngày nay đã đứng vào cái mặt *« đồ xưa vô trách-nhiệm »*. Bà con ta có muốn bảo tồn, chẳng qua vì kỷ-niệm ngày kỵ ngày giỗ và kéo dài cái tục xem ngày coi số, gieo mải cái độc mê-tín cho đồng-bào mà thôi, không có đều gì là ích lợi. (Tiết khi mùa màng thì theo dương-lịch lại càng tiện hơn vì năm nào cũng như năm nào, không thay đổi sớm muộn, không có đều gì bất tiện như âm lịch kia.)

Xin nói tóm một lời rằng: Nòi giống ta mà hẳn sa vào cái cảnh tự nhiên đào-thải, không tự tồn được, thì chẳng nói làm chi; nếu còn có hy-vọng sinh-tồn trên cõi đời cạnh tranh nầy thì bất kỳ cái gì, cũng phải thuận theo triều lưu chung trên thế-giới mà định đường xu-hướng cho thích hợp với cái công-lệ tấn-hóa công cọng kia; không thể nào vạch đất chia trời mà cố thủ cái tục xưa của mình được. Vấn-đề dùng dương-lịch, chỉ là một việc trong trăm ngàn đều khác thôi. Dầu ai biết chăng? dầu ai bất lời chăng? xin chất cùng dư luận trong nước.

Vậy về năm 1931 này, bản-báo xin mừng năm mới theo dương-lịch, còn ngày đầu năm Tân-vỵ âm-lịch, thì nhận làm một ngày kỷ-niệm chung về quốc-tục ta xưa.

Tiếng-Dân

CHUYỆN HAY

Chút ít tâm-lý-học

Theo con mắt và cái não của nhà triết học thì không có tư tưởng và hành vi gì ở đời có thể gọi là «tinh» được. Tinh (pur) đây nghĩa là hoàn toàn không có lẫn lộn với tư tưởng khác, với hành vi khác.

Ví dụ: cái tư tưởng làm giàu. Có phải là đương khi không mà có cái tư tưởng ấy đâu, và có phải muốn làm giàu cho được giàu mà thôi đâu. Trước khi muốn làm giàu là muốn sung sướng, muốn ăn vật ngon, muốn ở nhà đẹp, muốn có xe hơi, muốn có người hầu hạ....., rồi bấy nhiêu cái tư tưởng ấy nó góp lại làm ra cái tư tưởng làm giàu, vì phải cho giàu dầu lên đi mới thỏa được các tư tưởng ấy.

Việc trứ thuật cũng thế. Làm quyển sách ra là để truyền bá tư tưởng, cái đó đã đành. Nhưng ngoài chuyện truyền bá tư tưởng, lại có chuyện thương mãi trong ấy. Cái đó rất hợp với lẽ tự nhiên: làm sách ra giúp ích cho đời, nhưng rếu cho không người ta thì lấy gì mà sống? Đó là nói những sách bổ ích chút đỉnh. Đến những sách từ đầu đến cuối không có một tư tưởng, đều là những chuyện nhảm nhí, mà cũng phô lên là giúp ích cho đời, mới thật là quái! Trên là nói tư tưởng và hành vi không khi nào tinh, mà đây ta lại thấy không những không tinh mà lại mất hẳn cái tánh chất của nó nữa, vì việc truyền bá tư tưởng mà trở lại trọn vẹn một việc buôn, không có một mấy mảy gì là truyền bá tư tưởng.

Cái công việc trứ thuật mà trở nên cái công việc thương mãi có hại là thế đó. Nay có một «ca» khác càng làm hại nhiều hơn, là cái «ca» công việc trứ thuật đã trở nên việc mưu lợi riêng, mà còn đề thêm một công việc nếu danh tốt nữa. Đây cũng phải có một cái chứng nữa, nếu không thì không khỏi người ta cho mình là đặt chuyện nói dối. Thì cái quảng cáo « Niên-lịch thông thư » năm Tân vị trước con mắt sờ sờ đó, mỗi khi dở tờ báo kia ra thì thấy. Niên-lịch thông thư nói những gì? — bày cách coi ngày, chọn hướng, bói, số, tướng quẻ.., nghĩa là lượm mót các thứ người Tàu bỏ sót mà đem về nhồi sọ đồng bào mình, để kiếm tiền xài chơi. Đó là câu chuyện viết sách trở nên câu chuyện thương mãi. Nhưng nếu chỉ có thương mãi không thì lại thiếu chi chuyện vẽ vời, không làm hại đến người ta mà cũng được tiền. Cái nầy đã muốn có tiền, lại phô rằng khéo cứu những là thiên luân, địa lý chi chi hồng biết, và nếu cái tên là bổ ích cho nước nhà, cần kíp cho quốc dân!!

Những người nhẹ dạ trông thấy cái quảng cáo như thế bảo làm sao mà không mua xem cho biết? Mà hễ mua xem chừng nào thì cái mầm mê tín nó lại đâm sâu trong óc chừng ấy, cái di hại không biết chừng nào mà kể!

Nói chơi vậy, chớ đó là đối với kẻ chưa biết kia, chớ đối với người đã biết cái lành chất « Niên-lịch thông-thư » thì không phải nói.

Lạc-Nhân

BÁO PHỤ-NỮ TÂN-VĂN ĐÓNG CỬA THẬT!

Tiếp tờ báo cuối cùng của Phụ-nữ-tân-văn mới rõ là bạn đồng-nghiệp đóng cửa thật.

Vừa khoảng năm cùng tháng hết nay mà nghe cái tin buồn ấy xin đọc bài cổ-thi để tỏ chút tình ngậm ngùi với bạn đồng nghiệp.

Chi lan trồng không sống,
Gai gốc dầy không chết.
Hai đều chưa làm sao,
Ngậm ngùi năm gần hết.

芝蘭種不榮
刺棘剪不去
二者無奈何
徘徊淚將墓

Tiếng-Dân

Tết! gần Tết

Năm Tây đã hết và còn vài tháng nữa thì hết năm ta; theo thói thường ta hay gọi là « Năm hết Tết đến ». Vậy xin phép nhắc chư quí độc giả, ai còn 1 lần tiền bảy nhớ kỳ hạn mà gởi lại cho Bản báo để tiện việc kế toán chung niên, cảm ơn.

Bản quán

Chuyện vật trong khoa-học

Loài vật có biết nói không?

Trên 30 chục năm nay một người Mỹ tên là Garner có xuất bản một quyển sách nói về cái kết quả của sự thí nghiệm rất phiền phức của mình về tiếng nói của giống hầu. Nhiều người không tin nhưng đem ra thí nghiệm thì ai cũng không ngờ. Bác sĩ nầy dùng máy truyền, thanh mà thâu từng tiếng một của một con khỉ. Đem máy ấy đặt trước một bầy khỉ khác và quây cho chúng nghe thì chúng cũng hiểu không khác chi là ở trước mặt con khỉ kia: máy cho nghe cái tiếng « bảo chạy trốn » thì chúng đều bỏ chạy; mà đến cái tiếng «đó là đồ ăn ngon» thì chúng lại chầu lại gần, con nào cũng chảy nước miếng.

Đến năm 1912 một người tên là Marday xuất bản một quyển sách gọi là *« Tự điển tiếng loài ngựa »*, trong ấy có một tiếng để chỉ sự vui mừng mà đến 4 tiếng chỉ sự đau đớn.

Nhiều nhà bác học khác đã nghiên cứu về sách các con kiến nói chuyện với nhau; họ cho là mấy con kiến nói chuyện bằng cái vòi của chúng, hoặc có lẽ bằng một thứ mùi mà chúng có thể tự do phát ra.

Sau hết lại có một nhà chuyên vật học Von Erlach, đã gia công nghiên cứu về tiếng nói của loài ong.

G. H.

PHAN-VĂN-THIẾT luật khoa cử nhân

Chánh-trị Âu-châu trong thời kỳ cận-đại

Ý-TƯỞNG VỀ CHỦ NGHĨA DÂN-TỘC

Nếu chúng ta quan sát lịch sử một cách kỹ lưỡng thì thấy rằng không có cái sức mạnh nào mà chi phối loài người cho bằng sức mạnh của Ý-tưởng (Idées). Mà cái ý-tưởng về Dân-tộc lại là một cái trong những ý-tưởng đã làm cho thế giới chia cắt như ngày nay đây. Cuộc Âu-chiến vừa rồi và những tờ nghị ước sau, đều chịu ảnh hưởng của hai cái ý-tưởng nầy: Dân-tộc và Vạn-quốc-Hội.

Hai cái ý-tưởng ấy đồng nhứt tề mà phát triển, ấy là một đều rất may mắn cho nhân-loại, vì cái ý-tưởng Dân-tộc mục đích là làm chia xẻ các nước ra, gieo mầm chiến tranh trên trái đất, còn cái ý tưởng Vạn-quốc-Hội, trái lại, là một cái ý tưởng Đại-hòa-bình, mục đích là giao hảo cả các nước mà tránh đều binh tranh.

Không nên lần lộn «Quốc-gia» với «Dân-tộc».

Quốc-gia đã có từ đời thượng cổ, còn cái ý-tưởng Dân-tộc hồi còn mới mẻ, ở trong cái triết học dân chủ và lời công bố nhân quyền mà ra. Cái ý-tưởng Dân-tộc khởi phát một lược với cái tự do cá-nhân và cái tự do tín-ngưỡng...

Hồi thời kỳ quân chủ, không có cái chủ nghĩa Dân-tộc, chỉ có một thứ ý-tưởng về Quốc-gia (national) thích hợp với cái chánh thể quân chủ về thời ấy mà thôi.

Chủ nghĩa Dân-tộc là gì?

Theo cái chủ nghĩa ấy thì: «Một đoàn đông người có phong tục, chế độ giống nhau, có quyền chung đụng với nhau mà lập thành quốc-gia, miễn là không hại tới quyền lợi của dân-tộc khác thì thôi».

Cái chủ nghĩa ấy gốc bởi triết học hồi thế-kỷ thứ 18 mà ra. Lúc Đại Cách Mạng ở Pháp, các nhà triết-học rất hoan nghênh cái chủ nghĩa ấy, nhứt là ông Condorcet và bà De Staël. Nhưng những người Đại cách mạng miệng ngoài thì hoan nghênh mà bề trong họ không có ý chí đem ra mà thực hành. Cái thuyết «giới hạn tự nhiên» (frontières naturelles) nó lấn lướt cái chủ nghĩa Dân-tộc, nên nước Pháp hồi Đại cách mạng và qua thời kỳ Đế chính mới đi thôn phục nước nầy nước nọ. Khi thất bại, Hoàng-đế Nã phá Luân lui về Sainte-Hélène tĩnh viết sách mà lưu đời sau, viết ra quyển «Kỷ Ước» trong ấy ông tự biểu dương mình như là một tay khởi loạn và phụ vực cái chủ nghĩa Dân-tộc vậy, nên chi đời sau coi ông là nhà thuyết minh cái chủ nghĩa ấy. Đại khái ông nói: «Một cái tư tưởng quan trọng của ta là hiệp nhứt các dân-tộc khi xưa ở chung với nhau một vùng đất mà nay đã bị giải tán hoặc chia rẽ vì sự chiến tranh. Ý ta muốn hiệp các dân tộc ấy thành một đại quốc gia, và lại chẳng sớm thì muộn cái ý nguyện của ta cũng tự nhiên tan thành bởi sức mạnh của sự vật». Khi sách ra đời thì cái phương pháp ấy rất được công chúng hoan nghênh. Các nhà học giả vịn theo đó mà bàn cãi, sanh ra một cái phong trào ý tưởng qua thời kỳ Đệ nhị Đế chính, chánh phủ lại lấy đó mà làm chánh sách.

Một việc thực tế dân tiến của cái

(Xem trang nhì cột tư)

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Chuyện một người ở ngôi sao Sirius đi du-lịch sang ngôi sao Saturne

(Nguyên-văn của Voltaire)
(Tiếp theo)

Bước hành trình của hai người du lịch bắt đầu nhảy lên trên vòng âm khí của ngôi sao Saturne. Ở trên ấy cũng bằng phẳng để đi lắm. Rồi trải mặt trăng nầy qua mặt trăng khác. Gặp một ngôi Tuệ-tinh, hai người bèn qua đó. Đi chừng được 500 000 000 dặm lại gặp mấy ngôi sao hầu của sao Jupiter. Khi qua đến Jupiter, hai người hành khách lưu trú tại đó trọi một năm trường, khảo cứu và quan sát được nhiều chuyện bí mật lắm. Cuối một năm rồi, lại bắt từ Jupiter khởi trình ra đi. Trải qua hàng 100 triệu dặm xanh xanh, đi vòng quanh hết ngôi sao Mars lại gặp hai cái mặt trăng nhỏ ở gần đó, mà những nhà thiên văn học ở Thế gian ta chưa hề khi nào thấy. Lúc đến đó, hai người muốn nghỉ lại, nhưng chỉ sợ bẹp bôi quá không có chỗ ăn ngủ, nên lại phải ra đi. Đi một đồi nữa, trông thấy đàng xa có tia ánh sáng, tức là những ánh sáng ở trên quả đất của chúng ta ở chói ra vậy. Hai người ngẫn trước nghĩ sau, rồi bảo nhau rằng: nếu chúng ta qua đó thời cũng bỏ công thôi, vì chắc cũng không có chỗ nghỉ ngơi cho vừa. Nói dứt lời, hai người lại nhắm theo đuôi sao Chổi mà đi. Đi được một đoạn, thấy vừng hồng ở đàng Bắc cực. Khi ấy hai người cứ trông đó mà đi tới. Vừa đến nơi thời bước lên bờ bể Ballique. Ngày ấy chính là ngày mồng 5 tháng 7 năm 1737 vậy.

Đến bể ấy, hai nhà du lịch nghỉ ngơi một lát, rồi với tay bưng hai quả nói, cùng nhau xơi hết cả, chẳng còn dư lại một cái nấm mối nào. Ăn xong, đi dạo ngắm phong cảnh và dò la xem bước đàng du lịch đã đến chỗ nào. Hai người bắt từ Bắc cực mà đi xuống Nam cực. Đi trong 31 giờ đồng hồ thời đã giáp vòng quanh quả đất của chúng ta. Chàng Mi-cô ga cao cẳng nên bước một bước được đến 9.000 thước tây; thôi thời ông thư ký lùn kia theo phải bê bết, vừa chạy vừa thở mới theo kịp. Khi đi ngang qua Địa trung hải hai ông tưởng rằng đó là một cái hồ lớn. Trong cái hồ ấy, thấy những cái u đất nổi lên ở giữa. Chàng Mi-cô-ga chỉ lội lát mắt cá, còn ông thư ký thời lát nữa ống chưn. Hai người ngưỡng lên cúi xuống, lội đi lội lại, mò quanh mò quẩn, là có ý xem xét coi ở chỗ nầy có loài động vật gì chăng. Nhưng chỉ vì nhãn lực của họ quá to, nên chi loài người ta ở ở thế giới nầy, họ cho là giống vi trùng cả, mà họ không thấy được. Bao nhiêu những sự hoạt động ở trên mặt địa cầu của ta không có thể cảm xúc đến giác quan của họ, để làm cho họ hiểu rằng: chúng ta cũng có thượng lưu, trung lưu và hạ lưu, cũng cạnh tranh nhau, xô đẩy nhau, tiếng vui cười có, tiếng khóc than có, tiếng nịnh hót có, tiếng hàm bét có. Thế mới biết tự mình thời mình đã lấy làm to lớn, mà tự người thời mình là một vật rất nhỏ mọn..... *(Còn nữa)*

A H. dịch

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Cuộc đua xe đạp Tourane – Huế

Cuộc đua xe đạp Tourane-Huế do nhà buôn xe đạp An-nhơn tổ chức mà độc giả đã thấy rao trên báo bấy, hôm 28 décembre đã thực hành. Người dự đua có đến 52 người. Đúng 8 giờ hôm ấy thì bắt đầu khởi hành tại trước dinh xã-tây Tourane; đúng 12 giờ 45 phút thì người dựt giải nhứt *(người Ta)* về đến Huế.

Số người được giải thưởng là 12 người; trong ấy có 3 người Tây (một người được giải nhì). Các phần thưởng đã phát tại tiệm An nhơn khi 3 giờ chiều hôm ấy.

Cuộc đua xe đạp nầy là đầu tiên ở Trung-kỳ, tưởng sẽ mở đường cho nền thể dục, vì vậy nhiều nhà buôn và mấy nhà hát trong thành phố đều có góp vào giải thưởng.

Khi mới xướng ra, người ta hoan nghênh bao nhiêu thì nay thấy kết quả người ta lại phàn nàn và nghi ngờ bấy nhiêu: Khi phát giải thưởng đã không long trọng lại còn không phân minh, không hô những đồ thưởng đó là của ai tặng. Lại trong giấy mời dự cuộc phát giải thưởng của Hội-đồng tổ chức thì nói 4 giờ chiều, mà chưa đúng 3 giờ đã phát; phần đông người được giấy mời không kịp đến dự; Tuế có buồn cho hai chữ «tiêu thảo» không?

Linh nhi

Nạn ô tô

Tòa Kiểm duyệt bỏ

P. S

Một sự rủi ro

Chiều hôm 25 Décembre tại sở làm thịt súc vật có xảy ra một sự rủi ro như sau nầy:

Đương khi khám thịt có mấy người đàn bà cãi cọ nhau ồn ào, ông thú-y Nguyễn-trọng-Trở miệng vừa la, tay vừa cầm dao đập bàn; rồi sẩy tay, dao văng rồi làm thủng bụng một thằng nhỏ độ 15, 16 tuổi tên là Châu. Lập tức chở thằng nhỏ lên nhà thương may chỗ thủng lại. Hiện nay thằng nhỏ còn nằm điều trị tại nhà thương số Cầm còn đương mở cuộc điều tra.

P. S.

VINH

Số tù chính trị ở nhà lao Vinh

Không kể những tù đã đem gởi ở nhà lao các tỉnh, chỉ số tù biện bị giam ở nhà lao Vinh có đến 900 người.

Vì số tù chính trị nhiều như thế nên sẽ có một Hội đồng đề hình để xử riêng. Quan Tổng đốc và quan Án sát sẽ định ngày Hội đồng đề hình nhóm.

NGHỆ-AN

Biểu tình ở Nghệ-an

Hôm 21 Décembre 6 toán biểu tình, mỗi toán độ 30 người định đốt một làng ở Nghệ-an, nhưng bị lính giải tán, không hiệp lại với nhau được.

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Nhuệ Sơn

QUẢNG TRỊ

Sao lại đuổi ngang thế

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Một người buôn gạo

QUẢNG NGÃI

Một mối lợi hiếm có

Mới rồi ký giả ở Tourane đi ô tô vào đến cầu Châu ô, bị lụt ngập đường xe không qua được nên cả bộ hành đều phải nghỉ tại đó. Khi ấy ký giả có nghe được một câu chuyện xin kể như lược sau:

Nguyên làng Tiên đào thuộc tổng Bình thượng phủ Bình sơn có ông cựu Phó tổng (người thường kêu là Phó Tuyên) là một người tai mắt và giàu có trong làng ấy. Ông nói ra thì không ai dám cãi, từ ông cả cho đến chú trùm cũng thế.

Mới năm trước đây làng định đấu giá bán 1 cây mũ-u to trong vườn đình. Có người muốn mua đều giá 15$00 bị ông gàng để ông mua, nên cả làng không dám nói, đành phải để cho ông; cũng tưởng ông là người tai mắt trong làng, không lẽ ông mua rẻ hơn người ngoài. Ai ngờ, ông việc sai người đốn cây, chứ không nói gì đến sự tiền trục gì cả. Đốn xong, sả ra được 2 bộ ngựa vàng, mỗi bộ 2 tấm, hiện thời 2 bộ vàng ngựa nầy đáng giá 50$00 và được 1 cái bồn che để dọp mía, giá đáng 6$00, còn dăm củi rất nhiều. Thế mà đến sau ông chỉ trả cho làng có 3$00 thôi!!

Ghê cho ông tai mắt trong làng!

Một người qua đường tai cảo

BÌNH ĐỊNH

Vì chuyện gì vậy?

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Người biết chuyện

BẮC-KỲ

Lính trốn ở Hòa-bình

Hôm 20 Décembre, khi 2 giờ 55 chiều, ở Hòa-bình một viên quản lính khố xanh cùng 15 người lính cướp lấy 5 khẩu súng rồi bỏ trại trốn mất. Viên quản ấy nghe đâu có bị phạt vì lỗi gì đó.

Họ kéo nhau về phía Hắc-giang, miền Tu-Vũ.

Lính khố xanh Hòa-bình và Phú-thọ đi tầm nã.

Hôm 22 Décembre, có tin rằng họ đánh làng Sơn cường; dân tuần làng ấy chống lại, bắt được 4 người.

Có lính Phú thọ và Sơn tây đi tầm nã những người còn trốn.

Tin ngày 23 nói rằng lính đi tầm nã đã gặp, họ ở gần rừng Thạch khoan (Hung Hóa). Sớm hôm nay viên quản và 10 người lính trốn đã bị bắt và 4 khẩu súng bị lấy lại.

NAM-KỲ

Ông Bửu-Đình vượt ngục mới bị bắt

Nói đến tên Bửu-Đình chắc ai cũng đã biết rồi, không cần phải nhắc lại chi cho dông dài.

Trước kia ông Bửu Đình bị đày lên Lao bảo, sau đem ra Côn lôn cho ở chung với tội nhơn khác trên một cái cù lao nhỏ gần bên cù lao lớn Côn lôn.

Hôm trận bão mới rồi, nghe nói ông Bửu Đình hiệp với mấy người tội kết bè mà trốn. Rủi lúc bè trôi qua gần tới Ma lai, bỗng gặp một chiếc tàu Hòa lan vớt lên, hỏi thăm biết là người Annam, liền chở luốc về Saigon.

Mấy bữa rày ông Bửu Đình bị giam tại Khám lớn để chờ ngày giải ra Côn lôn.

Ý-TƯỞNG VỀ CHỦ NGHĨA DÂN-TỘC

(Tiếp theo trang nhứt cột sáu)

chủ nghĩa ấy là trận giặc Navarin có các liệt cường giúp sức để giải phóng cho dân tộc Hy lạp. Trong thời kỳ ấy, những nước mới khai sáng đều được người Pháp ái mộ lắm. Ông Lafayette nói rằng «Dân Pháp trọng dân tộc Đức cũng như dân tộc của mình vậy.» Ông Lamartine cũng viết ra nhiều bài biểu lộ cái tình dân tộc tương thân với nhau.

Những lời công nhận ngoài mồm kia không có thực hành chi rồi. Năm 1848, ông Lamartine lên làm ngoại vụ tổng trưởng, có viết một tờ hiểu dụ công bố cái chánh sách ngoại giao của chánh phủ, nói rằng: «Nước Pháp không có dư công dâu mà đi lo giải phóng cho các dân tộc láng giềng, cái đều lo lắn dại khái của chánh phủ là tổ chức và sắp đặt việc nội chánh cho ổn thỏa mà thôi. «Thế thì Lamartine chánh trị gia khác hẳn với Lamartine thi sĩ rồi.

Ông Louis-Napoléon-Bonaparte vẫn là giám quốc chánh phủ cộng hòa-Pháp năm 1849 (về sau tức Hoàng Đế vị là Nã-phá-Luân đệ tam) lại không cự tuyệt cái thuyết lý dân tộc kia. Ông có viết một quyển nhan đề là «Nã-phá-Luân Tư tưởng Lục» trong ấy nói về ý tưởng về phương diện chánh trị. Muốn đem cái chủ nghĩa dân tộc ra mà thực hành một cách rộng rãi, dẹp các «giới hạn tự nhiên», bỏ cả các cổ lệ thuộc về lịch sử. Vì thế nên chính ông là một vai chủ động trong sự thống nhứt của quốc gia Ý và Đức.

Các ý tưởng về dân tộc hồi năm 1848 không được rõ ràng lắm. Trước hết phải hiểu nghĩa hai chữ «Dân tộc» đã. Không cần có quốc gia mới có dân tộc, nghĩa là một dân tộc có thể chưa lập được thành quốc gia (ví dụ dân Bỉ lợi-Thời trước 1830, dân Ba lan trước 1918,.

LỜI CẢM TẠ

Tôi bị bịnh Phòng-Tích đã mấy tuần, nay uống thử thuốc «PHÒNG-TÍCH» hiệu con Chim của ông VŨ-ĐÌNH-TẤN ở Hải-phòng, có 1, 2 liều là bịnh khỏi thật, vậy có lời cảm tạ và công bố để công chúng biết là THẦN-DƯỢC. Ai muốn biết căn bịnh PHÒNG-TÍCH thế nào thì cứ xem bài Quảng-cáo đăng ở trang tư sẽ rõ.)

ĐẶNG-CÔNG-ĐỊNH *Instituteur au Groupe-Scolaire de* BANMÊTHUỘT

RÉBO machine à calculer
PHÁP-HOA-TỰ ĐIỂN, lớn 6$00 nhỏ 0$80
ĐÀO DUY ANH — Quan hải Huế

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Ng ời lớn con nít đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119 123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

MỘT VIỆC MỞ MANG RẤT CẦN ÍCH TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ N° 1

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS ET DE GARAGES D'ANNAM (SÉTÉGA) QUINHON kính lời bá cáo cho quí hành khách đặng hay rằng kể từ 1er Décembre 1930 SỞ XE LỬA MIỀN NAM đã giao cho Hãng SÉTÉGA chuyên chở hành khách hạn tư đi xe lửa khoản Saigon-Nhatrang về tới các tỉnh từ Nhatrang-Tourane. Xe chạy bằng ngày bằng kiểu xe gương (AUTOCARS CONDUITE INTÉRIEURE) chỗ ngồi rộng rãi kín đáo đi cẩn thận, đúng ngày giờ, giá tiền từ Saigon-Tourane xe lửa và xe hơi *không quá một xu một cây số*

Sở xe lửa sẽ bán giấy ở các gares từ Saigon—Nhatrang giấy đi thẳng suốt về cho tới các tỉnh miền Nhatrang—Tourane.

Mua giấy đi suốt (Billet direct) thì khỏi phiền phí gì cả. Ra tới gare Nhatrang *nên hỏi ngay xe SÉTÉGA để chực sẵn tại đó thường ngày* xe đưa thẳng về nhà trọ. Ở lại đêm ở Nhatrang Quinhon đã có nhà ăn ngủ tử tế, sáng ra lên xe đi đàng hai ngày tới Tourane, khỏi phải đi đêm lôm khuya khoắc mất nhọc tinh thần, nguy hiểm tánh mạng. Mỗi khi quí hành khách giao cho xe SÉTÉGA một vé đi suốt (Billet direct) sẽ được SÉTÉGA hiến lại một số tiền hoa hồng từ một cắt đến bảy cắt tùy theo khoản đường dài vắng. (giấy đi suốt khoản Saigon — Nhatrang về thẳng Nhatrang Tourane).

Ở các tỉnh từ Tourane tới Nhatrang đi vào Phanthiết Saigon SỞ XE LỬA MIỀN NAM cũng giao cho hãng SÉTÉGA bán giấy đi suốt từ chỗ lên xe tới một gare nào ở trong khúc đường Nhatrang—Saigon giá tiền dưới một xu một cây số. Đến Nhatrang có trình giấy của Hãng SÉTÉGA đổi qua xe lửa một cách mau chóng dễ dàng Mỗi vé xe lửa mua tại SÉTÉGA sẽ được hoa-hồng từ một cắt đến bảy cắt, như khoản trên vừa nói.

Bagages từ Tourane—Nhatrang xe hơi lấy giá rẻ hơn, trừ cho hành khách hai chục Kilos, còn từ Nhatrang—Saigon phải tính đúng giá của sở xe lửa.

Suốt gọc đường Tourane—Nhatrang hãng SÉTÉGA có đặt các sở đại lý để giao-thiệp các việc chuyên chở và bán giấy cho hành khách, vậy mỗi khi hành khách đến tại nơi các Agences SÉTÉGA mà mua giấy thì đặng tiện mọi bề mà khi có cần đàng hỏi hang đều gì thì đã có người của hãng chỉ vẽ sắp đặt rất tình tường

NHỮNG CHỖ ĐẠI LÝ CỦA SÉTÉGA:

NHATRANG NINHHOA VANGIA BANTHACH TUYHOA TUYAN SONGCAU TUYPHUOC QUINHON BINHDINH PHUCAT PHUMY BONG-SON TAMQUAN SAHUYNH DUCPHÔ MÔDUC QUANGNGAI CHAUO TAMKY HALAM CHOCUI FAIFO VINHDIỆN TOURANE.

GIỜ XE CHẠY VÀ GIỜ XE ĐẾN NƠI:

Khởi sự đi tại	Nhatrang	: 5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ tối
—	Quinhon	: 5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ tối
—	Tourane	: 5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 5 giờ 1/2 tối
—	Quinhon	: 5 giờ 1/2 sáng, đến Tourane 5 giờ 1/2 tối

LA DIRECTION

Ngật-Sơn, ngày 15 Mai 1930

M. Viễn-Đệ à Đồng-hới,

«.....

« Tên Phùng là phu chặt củi cho tôi, vô ý chặt cây tréo, nó « bật ra móc nhằm mũi y, bị rách mũi độ hai phân tây, « máu chảy lòa-ly, đau nhức không ngừng, tôi liền đem dầu « Khuynh-Diệp về cho y xức, trong có mấy hôm đã đóng « da non và nay đã lành như thường.....

« Con trai tên Lợi bị phỏng lửa, nát cả cánh tay, « cách hai ngày đã có máu hôi. Sau tôi về thoa dầu « Khuynh-Diệp thời cách có bốn bữa đã thật lành hẳn.

.....»

LƯU-TRỌNG-TUẤN
Bán củi xe-lửa ở gare Ngân-Sơn

https://tieulun.hopto.org

ĐÔNG-PHÁP HỎA-XA

YẾT-THỊ (lược trích)

Trong một số báo Auto-Hall ra tháng novembre 1930 có đăng một bài so sánh lại hàng tiền cước, một bên cước Hỏa-xa, một bên cước ô tô camion Citroën C-6. Vậy sở Hỏa-xa xin nhắc lại mấy khoản sau này cho được rõ ràng:

I — Những giá tiền mà báo Auto-Hall đem ra so sánh đó là những giá thường của đường Hỏa-xa hạt Nam; những giá thường của đường Hỏa-xa hạt Bắc thì hạ hơn;

Muốn so sánh những giá lẻ của đường Hỏa-xa hạt Bắc, hạt Nam với giá tiền của ô-tô thì nên xem những giá tiền cước liệt kê sau này:

II — Trong những giá tiền cước gởi hàng hóa lối tiểu tốc (petite vitesse) thì thường hay tính theo giá hàng năm (3e série).

SỐ KI-LÔ-MÉT	TIỀN CƯỚC GỞI HÀNG HÓA LỐI TIỂU TỐC HÀNG NĂM		TIỀN CƯỚC Ô-TÔ CAMION C-6 CITROËN
	HẠT BẮC	HẠT NAM	
25 ki-lô-mét	1$20 một tấn	1$15 một tấn	1$50 một tấn
50 —	2.20 —	2 70 —	3 50 —
100 —	4.20 —	5 20 —	6 00 —
200 —	8.20 —	10 20 —	12 00 —
300 —	12.20 —	15 20 —	18 00 —
400 —	15 70 —	19.20 —	24.00 —
500 —	19 20 —	23 20 —	30 00 —
	Những tiền cước trên này đã có tính cả phí khoản các ga		

III — LỜI DẶN CẦN: Những hàng hóa bất cứ là thứ gì (Xem những giá riêng (tarif spécial p.v. n 2) của đường Hỏa xa hạt Bắc (tarif spécial p.v. n 1) của đường Hỏa xa hạt Nam)

Những hàng hóa bất cứ là thứ gì, gởi theo lối tiểu tốc mà xếp riêng một toa và còn dằng dư 5 tấn, hay kể như 5 tấn thì được tính hạ xuống một bực và những hàng hóa thuộc về hàng năm, thì được tính theo giá đặc biệt kể như sau này:

SỐ KI-LÔ-MÉT	TIỀN CƯỚC GỞI HÀNG HÓA LỐI TIỂU TỐC (HÀNG NĂM) DƯ 5 TẤN HAY KỂ NHƯ 5 TẤN		TIỀN CƯỚC Ô-TÔ CAMION C-6 CITROËN
	HẠT BẮC	HẠT NAM	
25 ki-lô-mét	0$95 một tấn	1$20 một tấn	1$5 một tấn
50 —	1 70 —	2.20 —	3 0 —
100 —	3 20 —	4 20 —	6 00 —
200 —	6 20 —	8.20 —	12 00 —
300 —	9 20 —	12 20 —	18 00 —
400 —	11 70 —	15.70 —	24 09 —
500 —	14 20 —	19 20 —	30 00 —
	Những tiền cước trên này đã có tính cả phí khoản các ga (Frais de gare)		

IV. — Thứ hàng hóa gì mà thường hay gởi nhiều, thì lại có giá riêng cho thứ ấy rẻ hơn giá thường nhiều lắm. Vì dụ:

A.) Thóc và gạo. — (Xem tarif spécial p. v. n 14) của đường Hỏa-xa hạt Bắc (tarif spécial p. v n° 3) của đường Hỏa xa hạt Nam)

SỐ KI-LÔ-MÉT	Hạt Bắc và Hạt Nam — Gởi riêng từng toa				TIỀN CƯỚC Ô TÔ CAMION C-6 CITROEN
	SẾP DƯ 5 TẤN HAY KỂ NHƯ 5 TẤN		SẾP DƯ 10 TẤN HAY KỂ NHƯ 10 TẤN		
	THÓC	GẠO	THÓC	GẠO	
25 ki-lô-mét	1$03 một tấn	1$09 một tấn	0$84 một tấn	0$92 một tấn	1$50 một tấn
50 —	1. 78 —	1 91 —	1 33 —	1 49 —	3 00 —
100 —	2. 78 —	3 01 —	2 03 —	2 29 —	6 00 —
200 —	4. 18 —	4 51 —	3 13 —	3. 49 —	12.00 —
300 —	5 48 —	5 91 —	4 13 —	4 50 —	18.00 —
400 —	6. 78 —	7 31 —	5. 13 —	5 69 —	24.00 —
500 —	7 98 —	8. 61 —	6 03 —	6 69 —	30.00 —
	Những tiền cước trên này đã có tính cả phí khoản các ga (Frais de gare)				

B.) Đá vụn đá hộc, đất trồng cây, hay đất đắp đường cát sỏi. — (Xem tarif spécial p. v. n 18) của Hỏa xa hạt Bắc (tarif spécial p. v n 12) của Hỏa xa hạt Nam

SỐ KI-LÔ-MÉT	GỞI RIÊNG TỪNG TOA SẾP DƯ 10 TẤN HAY KỂ NHƯ 10 TẤN		TIỀN CƯỚC Ô-TÔ CAMION C 6 CITROËN
	HẠT BẮC	HẠT NAM	
25 ki-lô-mét	0$50 một tấn	0$65 một tấn	1$50 một tấn
50	0 80 —	1 13 —	3.00 —
100	1 35 —	1 63 —	6 00 —
200 —	2 35 —	2 93 —	1 00 —
300 —	3 25 —	3 93 —	18 00 —
400 —	4 15 —	4 03 —	24 00 —
500 —	4 05 —	5 83 —	30 00 —
	Những tiền cước trên này đã có tính cả phí khoản các ga Frais de gare)		

Lại có những giá nhứt định rất hạ, để tính cho những hàng hóa gởi trong quảng đường từ Saigon hay Cholon đến Phan Thiết gởi ngược lại, thì không tính giá hạ nầy được

Từ 100 cân hàng hóa trở lên thì mỗi tấn đi 1km. là ..... 0$063
Từ 1000 cân 0.04
Những toa cấp 10 tấn hàng hóa thì mỗi tấn đi 1km. là 0.037
(Những giá trên này đã tính phí khoản ở các ga).

Những thí dụ trên đó chứng tỏ rằng những giá tiền cước Hỏa-xa vẫn hạ hơn giá của ô tô camion C-6 Citroën.

Ai cần hỏi han điều gì sở Hỏa xa sẵn lòng chỉ bảo rất cẩn thận. Hạt Nam hỏi ông Kỹ-sư ở ga Saigon, hạt Bắc hỏi ông Kỹ-sư coi việc Tarif et Mouvement ở ga Hanoi.

NGUYÊN-NHÂN NHỮNG MỐI NGUY-LOẠN

(Cùng ông Khi-ưu-Sinh)

Đề này là cần ông Khi ưu Sinh mà bản báo đã đăng vào mục Xã thuyết số 337, đại ý nhận câu nói ông Mặc tử «Loạn gây ra bởi không biết yêu nhau» cho là tổng nguyên nhân của mối nguy loạn, kết luận rằng phương pháp độc nhứt là phải đào tạo thế nào cho trong xã hội loài người biết yêu nhau..... Trước nói tổng nguyên nhân mà sau nói đào tạo thế nào... lời nói có hần hàm song cũng bào quát được nhiều cả.

Nay ông Ng. I. Th. bác thuyết ông Khi ưu Sinh mà tách riêng từng trạng huống khác nhau, và cho cái thuyết yêu nhau kia là không có hiệu quả dẫn Phật giáo Gia giáo làm chứng, bài ông bác cái thuyết trước mà cũng không nói rõ phương pháp ra thế nào thì cũng hơi mập mờ, song cũng bổ thêm một ý kiến, xin đăng sau nầy để rộng đường dư luận.

L. T. S.

Báo Tiếng-dân số 337 có bài «nguyên nhân những mối nguy loạn» của ông K. U. S. ý muốn do mối nguy loạn mà tìm cho ra nguyên nhân của nó..... Nguy loạn là một cái trạng huống xảy ra trong xã-hội, nguyên-nhân bởi nhiều trạng huống khác xảy ra trước cấu thành, không phải tự nhiên mà có. Vậy phải theo phương pháp khoa học, bằng vào chỗ kết quả để khảo sát tìm cho ra nguyên nhân mới phải; song bài của ông K. U. S. giải thuyết một cách không rõ ràng, tưởng không xứng cái dầu đề to tát ấy.

Đoạn đầu: «*hiện các dân tộc trên địa cầu này..... sao không ai muốn nguy loạn mà nguy loạn cứ xảy ra như thế?*», trong đoạn nầy, ông chỉ thuật lại những điều mắt thấy tai nghe bên Á-đông, bên Âu-Mỹ, và thời cuộc nước Tàu, trận Âu chiến, mà chuyện bên tai, trước mắt, không nghe ông nói đến! Nghe thấy đâu đâu, mà chứng cớ bày tỏ lại không được rõ ràng chẳng trách chi ông tìm nguyên nhân không ra, mà sinh lòng hoài nghi phải hỏi rằng «*có lẽ cái họa kiếp của loài người, không có đường tránh sao?*».

Đoạn tiếp ông nói: «*Cái nguyên nhân ấy xưa nay đông tây các nhà hiền triết..... các tay anh hùng..... khảo sát đã nhiều lần, phòng nhân cũng lắm cách*», rồi cuối cùng chỉ dẫn một lời nói suông của Mặc-tử mà cho là phải. Còn bao nhiêu sự khảo sát và cách phòng nhân kia không thấy nói đến? Tưởng muốn nhận thuyết Mặc-tử là đúng, thì phải trích vạch chỗ sai lầm những thuyết kia đánh đổ cho Lết dã, và phải dẫn giải một vài điều khảo sát, một vài cách xếp đặt ra trước, rồi sau rút lại mới lấy thuyết Mặc-tử làm tổng luận, có làm như vậy mới hợp phép tắc; nay chỉ nhận câu nói của Mặc-tử là thấu đáo trường trải, cho là nguyên nhân những mối nguy loạn là tại cái «không biết yêu nhau», thì thiệt là vỏ đoán!

Sau ông có kể ít nhiều chứng cớ bằng ở những chuyện hiện tại trên thế giới ngày nay, để nhận rằng: «loạn gây ra bởi không biết yêu nhau», song chứng lý không đủ, vì nhận rằng: «loạn gây ra là bởi lòng hiếu thắng», «loạn gây ra là bởi dục tánh loài người» cũng đều có thể dùng những chứng cứ ấy được.

Không biết yêu nhau, hay là ghét nhau, vì sao không biết yêu nhau? bởi đâu đem lòng ghét nhau? tìm cho ra chỗ đó, đó mới thực là nguyên nhân những mối nguy loạn. Vả lại nguy loạn là một cái trạng huống trong xã hội như trên đã nói, nhưng không phải trạng huống nào cũng giống nhau, trạng huống tính chất đã khác nhau, tất nhiên nguyên nhân cũng phải khác. Một trạng huống xảy ra ở Tàu, đồng thời, khác hẳn với một trạng huống cùng xảy ra ở Mỹ; hai trạng huống cùng xảy ra ở Mỹ, nhưng cái xảy ra năm 1928 khác với cái xảy ra năm 1930: nay đem chung lại mà tóm lấy một cái tổng nguyên nhân, cái nguyên nhân nầy chưa phải là hợp với chân lý?

Nếu nhận xã hội học cũng là một khoa học như vật lý học, thời kết quả nào phải có nguyên nhân ấy, không thể lầm lộn cùng nhau, mà cũng không có cái nguyên nhân nào có thể gọi được là tổng-nguyên nhân cả.

Theo Mặc-tử nhận rằng: «*loạn gây ra là bởi không biết yêu nhau*» quá thiên về thuyết duy tâm nữa. Bởi vậy ông kết luận rằng: «phương pháp độc nhứt không chỉ bằng đào tạo thế nào cho trong xã hội loài người có lòng biết yêu nhau»; phương pháp độc nhứt ấy, không phải một câu nói của Mặc-tử. Kia đức Phật Thích ca, đức chúa Giê du đã dùng rồi, cái thuyết bác ái truyền bá trên đời đã lâu, mà giá nửa cuốn lịch sử loài người nhuộm máu đỏ lòm, bởi các cuộc chiến tranh về tôn giáo! Đến ngày nay, ta thấy con cháu đức Phật, đức Chúa, vì hoàn cảnh đổi thay, mà lo tìm phương thế để đối phó với cái tấn kịch đông tàu đúc súng!

Cái phương pháp ấy, ta thấy rõ công hiệu ra sao rồi, mà đạo lý các đứng lại thâm thúy dễ cảm hóa lòng người biết mấy! Huống chi giữa thời đại cạnh tranh, mà còn mong cái gương nhân đạo ở đâu đâu, chỉ là một cái ảo tưởng!

Nếu tôi nghĩ không lầm, có lẽ ông K. U. S. viết bài nầy là vì một việc gì xúc cảm mà đau đớn khó nói, chứ không phải vì tìm ra chân lý.

NG. T. TH.

Sách tặng

Bản báo có nhận tặng của Nhật-nam thư xã hai quyển sách: Đá-bóng và Sách thuốc kinh nghiệm (quyển nầy in lần thứ hai), và hai quyển Vấn đề luân lý ngày nay của nhà in Quinhon xuất bản, với quyển Lịch năm 1931 của báo Lời Thăm xin có lời cảm ơn.

T. D.

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

(Lần thứ 88)

Ngày 1er Décembre 1930

Những số sau nầy trúng 100$00

(Tiếp theo)

64.813	68.565	74.575	78.796	84.339
64.907	69.794	74.690	78.996	84.618
64.946	69.926	74.882	79.042	84.647
64.969	69.949	74.994	79.221	84.685
65.084	70.090	75.254	79.445	84.740
65.219	70.289	75.276	79.638	84.901
65.266	70.433	75.434	79.696	85.138
65.585	70.512	75.668	79.874	85.190
65.889	70.608	75.728	79.897	85.213
65.923	70.815	75.764	79.917	85.243
65.972	70.842	75.803	80.079	85.270
66.037	71.065	75.955	80.128	85.370
66.044	71.249	75.974	80.168	85.387
66.179	71.260	76.155	80.261	85.400
66.190	71.279	76.372	80.281	85.557
66.232	71.335	76.586	80.322	85.658
66.459	71.370	76.559	80.525	85.669
66.464	71.587	76.560	80.552	85.818
66.582	71.892	76.613	80.570	85.849
66.597	72.122	76.773	80.627	85.898
66.600	72.244	76.941	80.691	86.449
66.721	72.283	77.015	81.048	86.548
66.981	72.444	77.030	81.263	86.771
66.988	72.547	77.038	81.385	86.754
67.200	72.644	77.068	81.649	86.768
67.287	72.659	77.173	81.853	86.783
67.528	72.712	77.196	81.937	86.807
67.646	72.800	77.258	81.982	86.999
67.675	72.846	77.374	81.988	87.236
67.682	72.873	77.424	82.007	87.463
67.695	72.924	77.450	82.132	87.555
67.863	72.986	77.500	82.161	87.563
68.010	73.046	77.796	82.211	87.673
68.019	73.301	77.853	82.228	87.727
68.057	73.408	77.856	83.279	87.736
68.106	73.469	77.921	83.423	87.811
68.329	73.535	77.994	83.748	87.874
68.393	73.625	78.004	83.774	87.935
68.397	73.642	78.014	83.778	87.966
68.439	73.819	78.145	83.870	88.009
68.509	73.967	78.190	83.897	88.348
68.840	74.294	78.354	84.027	88.402
68.890	74.310	78.810	84.052	88.545
69.121	74.428	78.690	84.209	88.550
69.168	74.458	78.718	84.310	

(Còn nữa)

MỘT MÓN RẤT QUÍ!!

Ai xin tôi cho không

Tôi mới tìm được một thứ hột Cườm-Rắn) có người kêu là hột (Sống-Rắn trị nọc rắn, rít, bò cạp và nọc con ong rất thần hiệu. Ai muốn hột ấy, xin viết thơ cho tôi là M. NGUYỄN-VĂN-LƯƠNG, *Impasse Garcerie n° 52 Compt. n° 5 Saigon*; xin nhớ gởi theo cón có 5 xu làm sở phí.

Cách dùng: Cắt hột nầy một chú phía ngoài vỏ đỏ cho lòi ruột ra rồi để vào nơi vít rắn cắn, hột tự nhiên hít vô, chừng nào rút hết nọc mới chịu rời ra, người bịnh khỏi hại. Như nhiều vít thì dùng nhiều hột đặt vào cho nó rút mau hết nọc.

VIỆC THÊ-GIỚI

TRUNG-HOA

Bắc quân phải bị giải tán chăng?

Bắc-bình 19 décembre — Phòng ngoại-Tướng và Diễm-tích Sơn chưa xuất dương Hiện đương hội nghị với Trương học-Lương ở Thiên-tân. Quốc-dân-quân hiện nay cũng độ 9 vạn người, một tháng phải cấp cũng đến 8 triệu hoa viên, mà nội tỉnh Sơn-tây chỉ cấp được 3 triệu hoa-viên thôi. Vậy hiện nay phải dử quốc-dân-quân hay là thải hồi cho nhẹ là một vấn đề tối quan trọng.

Tình hình trên sông Dương tử

Thượng hải, 8 décembre. — Hiện nay ai cũng nôn nấy trông tin về cuộc tiến công của Tưởng ở trên sông Dương-tử Mỗi ngày chỉ nghe tin về những hành động của đảng cộng sản làm hại nhiều lắm người Trung-hoa và bài người đã đói tiền chuột.

Vừa rồi bữa 6 décembre một chiếc tàu

一羅馬哈浩祖能用

Nhất là người ăn nước lạ hay đàng

Thuốc Hải-ngọc-Đường hách ứng chữa huyết tích, đờm tích, sốt rét mà tích, ăn nước lạ (nước độc) rồi vàng da, to bụng, phù nề, hoặc ăn không tiêu, bụng có cục mà bay đạu, da bụng dày, v. v. do ông Tú Nguyễn-huy-Cừ chế ra, xa gần đều khen thần-hiệu, mỗi hào giá 0$15.

海玉堂百應才瓦神藥製

Nhận bán trong tỉnh hạt Thanh-Hóa:
M. NAM-ĐỒNG-ÍCH, n° 33 phố Bến-ngự.
M. KHẢI, thợ may, n° 118 phố Lò.
M. CỬ CUNG, làng Đồng-trung, phủ Quảng
M. TÚ KHÁNH, phố Rằng, phủ Quảng.
M. GIÁO TOÁN, phố chân Hàng chánh.
M. GIÁO HOẠT, chợ Bái, phủ Hoằng.
M. TỊNH, thợ may, chợ Bái, huyện Quảng.

Muốn nhận bán và mua buôn thì gởi thư hỏi: M. NGUYỄN-HUY-CỪ, tá lái, làng Hoằng-nghĩa phủ Hoằng-hóa, Thanh-hóa.

Thơ tán-thành

Quyển sách «Y-DƯỢC CHÍ-NAM»

Monsieur VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

Buôn bán thuốc Nam thuốc Bắc tại VINH

.....Mới đây tiếp được thơ ngài cho biết sắp xuất-bản cuốn sách kê bảng và rõ ý tìm tòi gìn giữ những môn thuốc gia-truyền kinh-nghiệm để mách giúp các nhà bệnh. Tôi rất phục và rất hoan-nghênh cái mỹ ý ấy

Vậy xin sẵn vui lòng giới-thiệu với bà con xem có thứ thuốc nào quý, thầy nào giỏi về môn nào, sẽ tin ngài biết.

QUANG-VẠN-THÀNH
« Nội — Hóa »
N° 120 Phố Bonnal — HAIPHONG

Trả lời một câu hỏi

Xin trả lời để các qui khách sành nghề ảnh được biết rằng: Hẳn các ngài ai cũng biết tiếng hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO 84 hàng trống HANOI là một hiệu chụp ảnh Mỹ-Thuật nhất ở cõi Đông-Pháp nầy.

VĂN-HÓA-LANG

Số 8

Nguyên-văn của Jack London

Giang hạ *dịch-thuật*

CHƯƠNG THỨ BỐN

Loài thú làm lửa

(Tiếp theo)

Tuy trong não nó không sao có thể có quan niệm về một cái tư tưởng rất khó giải như cái tư tưởng về công lý, nhưng nó cũng nhận ra theo cách quan niệm của nó rằng thứ «thú người» kia có một cách thi hành công lý. Nó biết rằng thú người đặt luật lấy rồi sẵn sóc về sự thực hành. Nhưng cái cách lập pháp của thú người nầy cũng rõ khác thường thật! Khác với tất cả các giống thú mà con Bạch-nha đã được biết, thứ thú người nầy không dùng mồm mà cắn, dùng móng mà quào, chỉ dùng những cái vật không có sự sống mà thi cái lệnh của mình. Cái cắn, cái bấu của thứ thú người nầy tức là đùi cây, là đá. Chúng thường dùng đùi, dùng đá mà đối trong không khí rồi tự nhiên đùi với đá đánh nhằm lủ chó.

Theo trong não nó thì đó là một cái phép tắc khác thường không hiểu được, quá cái giới hạn tự nhiên, thuộc về cái phạm vi thần thánh. Bạch-nha thì không hiểu thần thánh là gì, đã rồi, nhưng nó cũng đoán rằng ở khoảng xa, quá các sự hiểu biết của nó, cũng còn sự khác. Cái sự sợ và không ngờ của nó chẳng khác chi một người ở đỉnh núi cao, đứng trước mặt một vị thần cầm sấm trong tay những sấm những sét, sắp quăng xuống thế gian.

Lũ chó kia đã giang ra rồi, con Bạch-nha mới khỏi sự liếm mấy vết thương và nghỉ ngơi. Trước kia nó chỉ biết có ba vật là đồng một giống với nó, tức là cha nó, mẹ nó, và nó; nó không biết là còn con vật khác cũng giống ấy. Nay thấy bầy chó kia cũng gần như nó; mà lại thấy khi gặp chúng lần đầu, đáng lẽ chúng yêu mến trân trọng, nhìn một nòi giống mới phải, dè đâu chúng chận cắn nó. Nó lại trông qua mẹ nó bị cột lại ở một gốc cây. Tuy nó hiểu đó chẳng qua là việc của bọn thú người kia, nhưng nó cũng lấy làm buồn bực cho mẹ nó. Nó coi việc ấy như là một việc làm tôi mọi và nó không quen làm tôi mọi. Trước kia mẹ nó đi đứng tự do, muốn chạy, muốn nằm tùy ý, mà bây giờ thì lại phải ở một chỗ, đi qua lại không quá khỏi cái chiều dài của nhánh cây. Đó là phần mẹ nó đã đánh, nhưng nó cũng phải chịu lấy cái số phận ấy, vì nó không thể nhận ra rằng nó có thể lìa mẹ nó được.

Một người Ấn-độ đến mở giây của mẹ nó, rồi giắc đi. Tự nhiên nó đi theo. Đi một đổi thật xa, mới dừng lại. Ở đó có nhiều chiếc thuyền độc mộc chống trên cây để phơi. Và có nhiều tấm đăng, trên đăng có cá trải phơi. Thế là nó thấy càng rõ rệt cái oai quyền của bọn thú người kia. Không những chúng làm cho bọn chó khiếp sợ mà những việc nó trông thấy hôm nay lại càng chứng minh cái phép tắc vô cùng của chúng. Nhờ cái phép làm cho các vật không có sự sống động đậy được, nên bọn thú người nọ có thể thay đổi cái mặt quả địa cầu như chơi.

Sự dựng mấy cây để căng màng đóng trại lại làm cho con Bạch-nha để ý ngó xa. Đến khi cái trần to kia đã căng thẳng ra thì con Bạch-nha mới lấy làm hoảng hốt nữa. Mỗi khi miếng vải trần hạ xuống, trời lên, vì người đương cột chống, thì nó lại nằm sát xuống đất, những sợ cái trần kia chạy lại mà ăn mất nó, vì nó cho cái trần kia là một vật sống hi hợm to lớn đáng kinh sợ.

Một đoạn thì nó lại thấy đàn bà và con nít rúc vào dưới cái trần ấy mà vẫn vô sự, nó bèn bỏ mẹ nó mà đi đến một cái trại gần đó. Nó đi đó là vì một mối lòng hào kỳ, và sự cần biết đều mới lạ, cũng chính lại cái kinh nghiệm của nó nữa. Còn mấy bước nữa thì đến cái tấm trường bằng vải, con Bạch-nha bước tới một cách hết sức cẩn thận, bao nhiêu điều nó biết trước đều dùng vào cái giờ nghiêm trọng nầy, dự bị sẵn sàng đặng có đối phó với sự «không biết» sắp xảy đến. Sau cùng cái mũi nó đã động đến tấm vải kia mà không nghe sự gì dữ xảy ra. Nó lấy mũi động đậy tấm vải cũng không thấy gì, chỉ thấy tấm vải dàn thôi; nó bèn rung thêm, rồi rung thêm nữa, chỉ thấy tấm vải kia động đậy nhiều lên mà thôi. Nó cả mừng. Nhưng cũng liền tức ấy một người Ấn-độ la lớn lên, nó hoảng kinh chạy lại gần chỗ mẹ nó. Từ đó nó không thèm sợ mấy cái trần to tướng kia nữa.

Một lát nữa con Bạch-nha lại đi xa mẹ nó một lần nữa. Nó lại gặp một con chó trẻ lớn hơn nó, đi về hướng nó.

Con chó nầy tên là Lip-lip; tuy còn trai trẻ nhưng trong khi giao chiến với lũ chó kia thường được thắng luôn nên rất thạo về việc cắn lần nhau. Mới đầu thấy bộ con Lip-lip tuồng như là hiền lành, nên Bạch-nha muốn làm bạn. Nhưng để đâu con kia thấy rằng trừng mắt, nên nó cũng xừng lông hả mồm để đối phó. Khi đó hai con cứ đi vòng tròn, hai bên cũng giữ thế để phòng lẫn nhau. Thình lình con Lip-lip nhảy vào cắn nó một miếng nơi cổ rồi nhảy lui. Hai con cắn nhau một hồi lâu, con Bạch-nha đau quá chịu không nổi phải chạy trốn về bên con mẹ, nhờ con mẹ bảo hộ, tự lấy làm xấu hổ vô cùng.

Đó là cuộc giao chiến lần đầu của Bạch nha và Lip-lip! Nhưng đó chắc là không phải cuộc giao chiến cuối cùng vì từ nay giữa hai con thú đã nảy ra một mối thù vô hạn, mỗi con có một cái tánh khác hẳn con kia.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

của người Trung-hoa chở 300 người phải vì quân-Công mà đâm trên sông Dương-tử. Trong số 300 người hành khách chỉ sống sót có 6 người.

Cuộc hội nghị Diêm Phùng với Trương học-Lương

Thượng hải, 18 décembre. — Trương-học-Lương ở lâu lại Thiên-tân làm cho Nam-kinh hơi ngại vì Nam-kinh không phục thái độ của Trương đối với Diêm-Phùng cho rằng thái độ thân thiện.

Tướng lĩnh của Phùng đã đến Thiên-tân, chúng có hội nghị với tướng lĩnh Diêm, và với Mãn-quân về cuộc cải-tổ lại miền Bắc nước Trung-hoa.

Trương học-Lương muốn giữ thái-độ độc-lập không chịu cho Nam-kinh nhảng vào các cuộc hội nghị này.

Con ông Gandhi bị bắt

Bombay, 20 décembre. — Chính-phủ Anh đã bắt người con ông Gandhi, (người ấy bị bắt lần nầy là lần thứ hai), đương khi người cổ động dân-chúng phản đối thuế muối.

Chánh phủ Nhật bản đối với báo giới

Đông-kinh 19 décembre. — Đông trưởng Nội vụ Adachi đã xin lỗi 40 đại biểu các báo về những cách đối đãi của ông với báo giới và hứa về sau sẽ không đối đãi như thế nữa.

Động đất ở Nhật bản

Động-kinh, 21 décembre — Ở miền phía tây Nhật bản, đêm hôm qua, có cuộc động đất. Chưa có tin thiệt hại những gì.

Núi lửa ở Nam dương quần đảo

Weltevreden, 19 décembre. — Hôn núi lửa Merapi, ở Java, hôm qua, phun lửa rất mạnh. Đá lửa (lave) phun ra thình lình làm thiệt hại mất 12 mạng người. Đồng thời lại có nhiều cuộc động đất làm cho nhân dân mấy làng chung quanh kinh hoảng bỏ nhà lánh đi nơi khác.

Sớm hôm nay, núi lửa Merapi lại phun một lần nữa. Lần nầy có phần dữ dội hơn lần trước, làm thiệt hại đến 89 mạng người. Đã tìm được 16 cái thây cháy đen.

Theo tin ngày 20 décembre thì số người chết biết được có đến 300. Đá lửa còn cứ cháy mãi; người ta sợ còn thiệt hại thêm.

Cái nạn núi lửa đã làm cho nhân dân kinh hãi lạ thường, thế mà còn mưa tơ-sầm sét dữ lợi nữa vì thế hiện nay nhiều làng trống không, nhân dân chạy tránh nơi khác. Sớm mai hôm nay, thành phố Madellang và nhiều thành phố khác đầy cả đá lửa; nhiều đường sá không đi được.

Tin ngày 21 décembre cho hay rằng số người chết vì nạn núi lửa đã đến 700, nhưng 700 mà còn là số biết được chớ còn nhiều nữa chưa biết và chắc cũng còn thiệt hại thêm nữa. Tám làng hư hại sạch.

Đến mấy nghìn người chen chúc trong các thành phố ở khoảng giữa Java, thần sắc kinh hoảng lạ thường. Có nhiều người sợ quá phát điên.

Núi lửa vẫn còn phun lửa mãi, chưa chịu thôi mới khổn cho chớ!

Quan công sứ tỉnh ấy đi viếng, vào nhiều nhà thấy nhiều đàn ông đàn bà vì sợ quá mà tự tử.

Tin ngày 22 décembre cho hay rằng núi lửa Merapi vẫn cứ phun lửa; số người chết cũng còn chỉ biết có 700, 8 làng hư nát sạch, 1000 hectares đất ruộng bị đá lửa phủ, 1.500 bò bị chết.

Nhân dân sợ quá, tự tử rất nhiều, có một nhà 7 đứa nhỏ chen chúc bên cái thây của người mẹ đã tự tử.

Núi lửa vẫn còn phun lửa như thường.

ÂU-CHÂU

Bệnh tình ông Poincaré

Paris, 20 décembre. — Bịnh tình ông Poincaré có phần khá, nhưng còn phải tịnh dưỡng lâm mới được.

Tại Hạ nghị viện Pháp

Paris, 19 décembre — Hôm qua, tại Hạ-nghị-viện, thủ tướng Steeg có nói rằng buổi sớm ông có tiếp mấy ông Thoumyre, Cautru và Coty đến nói với thủ tướng rằng mình phải từ chức vì thấy trong Nội-các có nhiều đảng viên xã hội quá.

Phong trào cách mệnh ở Tây ban Nha

Madrid, 19 décembre. — Tình hình ở các tỉnh có ở yên ổn. Tuy vậy cũng có đôi đám đình công lác rác; duy ở Corogne, Santander, San-Sébastien, Saragosse, Salamanque và Murcie thì đình công đã bắt hẳn.

Hôm thứ hai và thứ ba, ở Saragosse có mấy cuộc xung đột dữ dội. Lính thua. Hai bên cũng có người chết và bị thương.

Tóm lại trong gần hết các thành phố, không còn có đình công mà có có cũng không đến dữ dội như trước.

Gần Alicante, quân khởi nghịch đánh đồn ở đó, lính đồn đẹp được. 3 người thường bị chết, 5 người thường (không phải lính) bị thương; một viên quản và một người lính bị thương.

Phóng-viên báo «France de Bordeaux» có tin rằng viên quan ba Galan, khi bị đem ra bắn, có tung hô: «Tây ban-Nha cộng hòa vạn tuế». Lính trả lời lại: «Tây-ban-Nha vạn tuế».

Sở cảnh sát Tây ban Nha yêu cầu sở Mật-thám Pháp đừng cho quân khởi nghịch sang trú.

Madrid, 21 décembre — Tình hình các tỉnh đã yên. Quan binh hiện đương lo đóng cửa những hội xã thợ thuyền có tính chất công-đoàn.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lâm, vì cơm no, rượu say, vội hàm tình dục hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều. Lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, chứng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống. giá: 0p 40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG.

ÂN TỨ Kim-tiến năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ: Hiệu VĨNH-THƯỜNG, phố Gia-Long.

TOURANE: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hữu Vị.

QUANGNGAI: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch Trụ. Mộ Đức và CHÉ-HOÀNG à Sông vệ.

NHATRANG: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN, Librairie.

TAMQUAN: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.

VINH: Hiệu SINH HUY phố Gare.

DALAT: ĐINH-VĂN CHÂU, Librairie.

FAIFOO: HOÀNG BẮC - VINH 188 phố Pont Japonais.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

TRỜI NAM CÓ MỘT

Ấy là thứ thuốc BỔ NHA PHIẾN rất ĐẠI TÀI, trăm người uống đều bổ được cả trăm, không sai một chớ chẳng phải nói kẻ hạp người không đâu, bề sai uống nó là bổ được ngay giảm chắc chắn không sai; Mà uống nó vô lại không bề phá mệt nhọc chút nào cả. MẠNH THÊM, MẠP THÊM mới là lạ, mới là rất qui, uống nó đi làm việc nặng nề mấy cũng động, đi đường xa đem theo bổ rất tiện.

Hút nặng đến đâu cũng bổ được cả, cho đến ông già 80 TUỔI mà hút nặng trên 60 năm rồi cũng bổ được như không.

Hút nhẹ cỡ 4, 5 ve, nặng thì 7, 8 ve đến 12 ve là cùng.

Mỗi ve giá ..... 1$00

Bán tại:

HỒNG LẠC DƯỢC-PHÒNG

Chủ-nhân HOÀNG-ĐẮC VINH

188 Rue du Pont Japonais 188

ANNAM — FAIFOO

Và khắp các nơi đều có Đại-lý bán cả.

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khởi rồi bề trong người nếu có một thứ đàm nóng rượu thì cũng có mà, hay trong thịt nó buồn như hiển, hay cần đét nhất một cái, xem đã có mà, vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, bề trở giới thì như vậy, bịnh này rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu RÀ thì người ấy mang bịnh đau GIÁ-CON (Métrite) khí hư huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đã rất hiểm, nếu đã con thì hay bằng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khiết như trong máu trong, xương cốt vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giới hay sốt, đau đầu, đau mình, đầu nhức đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái mọc này nó chuyên-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra bài ra bọc, đã con thêm cái mọc, thiếu cái hòa, ta cho là đã quấy ngứa, vì cái mọc này nó chuyên-nhiễm cùng tự lúc thọ thai, nếu mắc bịnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các mọc lấy nó chuyên nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chú chắt, v. v. vì thế nhiều người thể không có bịnh nhi con máu thì trong có vi-trùng TIM LA, cũng như bịnh MỞ LOÀN (Chancre mou), bịnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM LA, bịnh này cũng có nhiều người thiệt hai đến thân thể, vậy các người mắc phải các bịnh nầy đã nặng, hay bịnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 87 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rời hết nọc, người có bịnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khiến bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lâu RÀ có thể uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 3p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long PHAN-THIẾT, PHƯỜNG 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bát) và HANOI hiệu QUẢNG-HIỆP-THÀNH Phố-chợ à QUẢNG-NGÃI. Lưu-thành-Tập Hàng-phố Công-ty à Longxuyên à Cochinchine à nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi lính bảo giao ngân rồi chẳng, còn ai ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

HÀNG TƠ' LỤA

Nhà máy dệt FLACHET LEVANNHAN & Cie ở Huỳnh-kimgăn Bình-định

có dệt các thứ hàng toàn tơ giày hơn hàng ngoại-quốc nhuộm kỹ không phai màu.

đồ qui bà dùng: làm khăn choàn, hoặc may quần áo, có *nhiều, lợ, lành, cẩm-nhung* đen trắng các mùi;

đồ qui ông dùng: may áo mặc hoặc áo lót thịt có các thứ *lụa* và *nhiều*, may âu-phục có *Shantung tơ*

AI BỊ PHONG-THẤP?

Ta phải biết cách thuốc dạy rằng: «*Phong vi bách bệnh chi môi, thấp nãi lục giám chi nhất, phong giả ngoại nhập thấp tòng nội sinh*» Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay, phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mài nặng nề, chân tay co rụt, cử-động không được, đi lại khó khăn, thịt tê gia buồn, đầm bóp chẳng đau, sắc mặt méo mồm, lời nói ngọng nghịu, tà tà hữu hại. Bản thân bất toại đồng chứng. Xét những bịnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp, sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra, nếu điều-trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật.

Nếu chứng bịnh như thế hãy dùng 1 lọ thuốc TAM-XÀ-HỒ CỐT-CAO. Là một thứ thuốc của thầy HOÀNG-TRẠCH-PHỐ & QUẢNG-ĐÔNG đã lâu năm nghiên cứu, dùng tam-xà hổ cốt, cùng các thứ thuốc quí để làm thành cao, chất thuốc hòa-bình, bất hàn bất nhiệt, có thể khư phong trừ thấp cường-cân kiện-cốt, lưu-thông khí-huyết, bồi bổ can-thận, có bịnh dùng 1 lọ lập tức khỏe mạnh như xưa, không bịnh mà dùng thì khí-lực càng thêm mạnh mẽ. Mỗi lọ 1$50 — Bán tại hiệu:

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY

Rue de la Gare — VINH

Mới về thêm mũ Feutre, Béret, Casquette, Ô tây, tất, Cravate cùng mũ bàn trắng, kaki vàng, gris, cùng khăn xếp nhiều tây, lượt tây kiểu Bắc, kiểu Trung, bán giá rất hạ.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có hue-hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

TRỪ TUYỆT NHỮNG BỆNH

RẤT ĐỘC ÁC CHO LOÀI NGƯỜI

Ba thứ bịnh rất độc ác của loài người là bịnh Tim-la (Giang-mai), bịnh Lậu và bịnh đàn bà khí hư.

Nhiều nhà làm thuốc chỉ biết bịnh Lậu là một chứng, mà thuốc chữa cũng chỉ có một môn, nên chữa không khỏi bịnh mà lại còn hại cho người ta nữa. Bản-đường khảo cứu xét thấu bịnh căn chia làm 2 chứng Lậu mà có 2 thứ thuốc Lậu, thuốc rất lành rất bổ, 10 người uống thì khỏi cả 10, chỉ uống 2 ngày là khỏi liền.

Bịnh "Tim-la" rất nguy hiểm, rất khó chữa, thế mà Bản-đường có thứ thuốc rất thánh, chỉ uống 3 ngày là khỏi liền.

Đàn bà con gái có chứng "Khí-hư" (bạch-đới; bằng ngày nơi âm-hộ chảy ra thứ mủ trắng như đờm, hoặc vàng như sáp ong, bịnh ấy rất độc ác, rất hại cho thân thể, hại đường sinh dục, cũng vì bịnh ấy mà phải tăng thân tuyệt sản rất nhiều. Bản-đường có thứ thuốc trừ tuyệt được bịnh độc ác ấy hiệu nghiệm như thần, thực là hạnh phúc cho nữ-giới vô cùng. Anh em chị em ai có những bịnh như đã nói trên mà muốn trừ tuyệt bịnh ấy thì xin viết thơ cho Bản-đường hoặc cho các nhà Đại-lý của Bản-đường mà hỏi mua những thứ thuốc ấy.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Số 46 phố Hàng-Thùng NAM-DINH

Kính cáo

MỚI CHẾ RA

Các ngài buôn giầy nên chú ý!

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy này bằng vải trắng, đế bằng Crêpe Anglaise giá bán nhứt định là 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mau mau gởi thơ thương lượng, thứ giầy này dùng đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa tịch sự mà êm ái, và nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiện lắm;

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như tây vậy.

AN - THANH

37 Phố Hàng Đào

HANOI

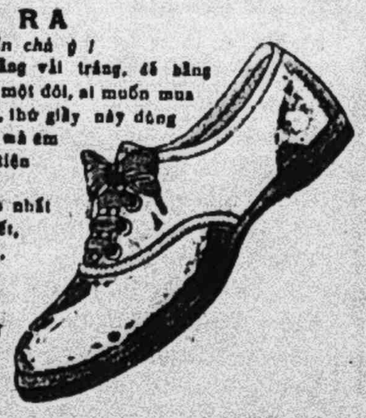

MUỐN: MAU ĐƯỢC MẠNH KHỎE?

thì nên dùng Bác-Thánh-Dược của hiệu: Tạo-nhơn-Đường Hocmôn là danh tiếng

NAM - KỲ THÀNH CÔNG BÁC THÁNH - DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sẩng hậu tê sưng rất thần hiệu: mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐẠI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐẠI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết uống vào thì dặng khỏe mạnh: mỗi hộp giá 1p.00

3) SÍ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao qui ông, qui thầy, qui học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGỦ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lâu kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (mủ hoặc trược độc. tánh thuốc ôn hòa dễ uống. 12 bao: 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XÀI hoặc cốt khí còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị dặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn; (không hại vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm dặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cacl et giá .... 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá... 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sẩn-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÊ, nhân ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ dặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tỉ-vị xổ khỏe không đau bụng kiêng cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỒ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao: 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH-ĐƠN; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BÁC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BÁC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay:

Monsieur TRƯƠNG MINH Y

Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG

N° 4 Rue de la Gare à HOCMON

«毛五文師丸圓服仙神

Lăng chơi mắc bịnh phong tình, độc đàm truyền nhiễm, hiện hình khác nhau: vào *xương gân*, xương gân đau, vào *thịt*, mụn hiểm nghèo sinh ra, vào *mạch máu*, ngứa vầy đa, *thận*, sinh lậu, tim la, nghề Tàu v.

Các nhà bán chữa vẫn nhiều, chẳng qua chỉ được một điều chăng hai,

Chưa hay tiệt nọc mọt loài, lở làm mất chết, ấy sai, hại liền

Thuốc Bạch - Trọc

Hiệu THẦN-TIÊN

Trị kiêm mọi chứng van-tuyền không ca

Ngấm vào *xương, thịt*, trong ngoài

Đã hay giải độc lại hay cắt trùng.

Lọc *mạch máu* lại cho trong

Chữa *thận*, rất sạch mà nhẹ độc sâu.

Không cữ mới phải hay lâu

Uống ngay thuốc đó, mau mau! khỏi liền.

Mỗi lọ giá 0$50

Thơ gửi cho:

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

123 phố Khách NAM-ĐỊNH

Thuốc cai nha-phiên cải-lương

Cảnh đã từng qua cái cảnh nghiện,
Chừa chừa hút hút mấy mươi niên.
Đèn khêu thí-nghiệm công bao quản,
Sách thuốc tinh-tường đã cứu nghiên.
Hoàn thuốc tài linh hay quá thánh,
Người nghiện lúc uống sướng bằng tiên.
Thập-điều hỏi đưới khai minh bạch,
Đoản bệnh xong xuôi gửi thuốc liền.

1° Nghiện đã bao lâu? 2° Người khoẻ hay yếu? 3° Hút ngày mấy bữa? 4° Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân? 5° Xài ăn mấy lượt? 6° Có hầm gì không? 7° Thuốc hiệu hay là thuốc ngang? 8° Có táo nuốt không? 9° Nay bao nhiêu tuổi? 10° Làm nghề nghiệp gì?

Thuốc viên. — Nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$50, rất nặng 6$00.

Thuốc nước — (uống thơm, ngon, ngọt). Nghiện nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00, rất nặng ba bốn chai tùy bệnh.

Nguyên sứ tòa thông phán thượng hạng TRẦN ĐỨC CẢNH

89 phố Định Tân Nam Định (Tonkin

Hiệu Vạn-an ở phố Vân-thi, tỉnh Ninh Bình làm Đại-Lý bán thuốc Cai-nha-phiên cải-lương của ông Trần-đức-Cảnh Nam-Định.

Ông Tôn thất Huy tiệm thợ may phố gia-long ở Phan-thiết có bán các thứ thuốc của Hiệu Tam-tỉnh Hanoi.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org